

## LÝ THUYẾT VỀ NGUỒN GỐC CỦA HỆ THỐNG ĐẲNG CẤP TRONG XÃ HỘI ẤN ĐỘ

Nhận bài:

09 – 09 – 2015

Chấp nhận đăng:

30 – 11 – 2015

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Lưu Duy Trần

**Tóm tắt:** Ấn Độ là đất nước của sự đa dạng về mọi mặt: văn hóa, tôn giáo, chủng tộc, ngôn ngữ... Đây cũng là cái nôi của nhiều tôn giáo lớn trên thế giới như Hindu giáo (đạo Bà La Môn, Ấn giáo), Jain (Kỳ Na giáo), Phật giáo, Sikh... và mỗi tôn giáo đều có một đặc trưng riêng. Trong số đó, Hindu giáo với vị trí là tôn giáo lớn nhất ở Ấn Độ (hiện nay có 966 triệu người tin theo) và là tôn giáo lớn thứ ba thế giới về số lượng tín đồ (1,03 tỉ tín đồ) đóng vai trò then chốt trong việc định hình nên cấu trúc xã hội của Ấn Độ. Một đặc trưng quan trọng trong cấu trúc xã hội Ấn Độ chính là hệ thống đẳng cấp, vốn đã chi phối, tác động sâu sắc, lâu dài, dai dẳng và mang đến nhiều hệ lụy cho xã hội Ấn Độ tới tận ngày nay. Bài viết này sẽ tìm hiểu và giới thiệu những lý thuyết về nguồn gốc của hệ thống đẳng cấp, cũng như mối quan hệ giữa những lý thuyết đó với tình hình chính trị – xã hội Ấn Độ.

**Từ khóa:** hệ thống đẳng cấp; Hindu; lý thuyết chủng tộc; lý thuyết ngẫu nhiên; varna.

### 1. Đặt vấn đề

Cấu trúc xã hội Ấn Độ theo nhà văn, nhà nghiên cứu văn hóa Ấn Độ Geetesh Sharma “là một tập hợp những thành tố bất quy tắc, nhưng kỳ lạ là nó lại được sắp xếp thành một hệ thống lớp lang rõ ràng”. Nhìn từ ngoài vào, xã hội Ấn chònh chéo lên nhau nào là đẳng cấp, tầng lớp, tôn giáo, ngôn ngữ, vùng miền... Nhưng nếu định vị hệ thống đẳng cấp là xương sống của cả cấu trúc xã hội Ấn Độ thì mọi thứ sẽ trở nên có trật tự và rõ ràng. Hệ thống này được hình thành cả ngàn năm trước, và cho đến nay, nó vẫn là nguyên nhân cốt lõi cho những bất ổn trong xã hội Ấn Độ. Tìm hiểu về nguồn gốc của hệ thống đẳng cấp cũng chính là tìm hiểu về nguồn gốc của cấu trúc xã hội Ấn Độ - một cấu trúc xã hội đặc biệt và không hề có bản sao ở bất cứ nơi nào khác trên thế giới.

### 2. Nội dung

#### 2.1. Vài khái niệm về đẳng cấp và hệ thống đẳng cấp ở Ấn Độ

Dù có thể có bất đồng về nguồn gốc và thời điểm mà hệ thống đẳng cấp ra đời nhưng hầu hết các học giả Ấn Độ lẫn Phương Tây đều nhất trí rằng, hệ thống đẳng cấp là một đặc trưng của Hindu giáo. Tuy vậy, cùng với sự ra đời và du nhập của các tôn giáo khác, hệ thống đẳng cấp cũng đã có sự ảnh hưởng nhất định đến Hồi giáo, Thiên Chúa giáo, Do Thái giáo và đạo Jain [1, tr.22].

Từ *đẳng cấp* trong tiếng Anh là *caste*, vốn không phải là một từ đơn Ấn Độ. Theo từ điển Oxford, *caste* có nguồn gốc là từ *casta* trong ngôn ngữ Bồ Đào Nha, có nghĩa là “chủng tộc, dòng dõi, giống” và nghĩa nguyên sơ là “tinh khiết và không pha trộn”. Không có khái niệm nào trong ngôn ngữ Ấn Độ đại diện hoàn toàn cho từ này, mà chỉ có hai thuật ngữ gần đúng là *varna* và *jati* [2, tr.239].

Như vậy, có hai thuật ngữ dùng để chỉ các tầng lớp và đẳng cấp ở Ấn Độ. Thuật ngữ thứ nhất là *varna*. *Varna* có nghĩa là *màu sắc*, và là khuôn khổ đầu tiên trong việc phân định xã hội trong thời kỳ Veda (Vệ đà). Bốn đẳng cấp trong *varna* là Brahmins (đẳng cấp tu sĩ, hay còn gọi đẳng cấp Bà La Môn), Kshatriyas (còn được gọi là Rajanyas, là đẳng cấp của những vương công quý tộc, chiến binh), Vaishyas (thợ thủ công, thương nhân, nông dân) và Shudras (đẳng cấp nô lệ,

\* Liên hệ tác giả

Lưu Duy Trần

Trường Đại học Jamia Millia Islamia, New Delhi – Ấn Độ

Email: duytrannt@gmail.com

những người làm công việc nặng nhọc). Tuy vậy, vẫn còn một đẳng cấp thứ năm trong hệ thống varna vốn không được công nhận chính thức trong các kinh sách, là đẳng cấp Dalit (hay còn gọi là tiện dân, trước đây từng được gọi là Pariah). Những người thuộc đẳng cấp này bị coi là “nằm ngoài xã hội” và phải làm các công việc bị cho là hạ tiện như đổ phân, nhặt rác, thiêu xác chết... Tầng lớp tiện dân chỉ được cư trú tại những khu vực dành riêng nằm bên ngoài làng của những người thuộc các đẳng cấp trên. Thậm chí, các kinh sách cổ còn quy định rằng người Dalit chỉ nên mặc quần áo của những người được họ thiêu xác, ăn thực phẩm ôi thiu và mang trang sức bằng sắt [3, tr.19-20].

Một khái niệm khác là *jati*, có nghĩa là “sinh ra, nguồn gốc”. Khái niệm này ít được đề cập trong kinh sách hơn so với varna. Có đến hàng ngàn *jati*, và hiện nay vẫn chưa có định nghĩa chính xác dành cho khái niệm này. Mặc dù nhiều học giả cho rằng *jati* có liên quan đến nghề nghiệp, nhưng trên thực tế hệ thống *jati* không ngăn cấm thành viên của *jati* này làm công việc của *jati* khác [3, tr.23].

Nhận xét về varna và *jati*, giáo sư tôn giáo học Arvind Sharma cho rằng “các đẳng cấp nhỏ *jati* được hình thành và mất đi liên tục, nhưng bốn đẳng cấp lớn trong varna là vẫn luôn ổn định. Không bao giờ có nhiều hơn hay ít hơn bốn đẳng cấp lớn và thứ tự ưu tiên là không thay đổi trong hơn 2000 năm” [4, tr.148].

## 2.2. Các lý thuyết về nguồn gốc của hệ thống đẳng cấp của Ấn Độ

Các nhà nhân chủng học, khảo cổ học, ngôn ngữ học và sử học cả ở Ấn Độ và thế giới đã đưa ra nhiều lý giải về nguồn gốc của hệ thống đẳng cấp trong hơn một thế kỷ qua. Trong suốt thời kỳ này, khoa học cũng đã được dùng để tăng cường hay bác bỏ cho các giả thuyết về nguồn gốc của đẳng cấp, từ những nghiên cứu nhân trắc học (nghiên cứu dựa trên các số đo của cơ thể người) những năm cuối thế kỷ 19, đến đầu thế kỷ 20 được bổ sung bởi các nghiên cứu về huyết thanh học (nghiên cứu dựa trên nhóm máu) và gần đây nhất là nghiên cứu về di truyền học.

Nội dung của phần này sẽ bao gồm 3 tiêu mục. Phần thứ nhất là về cuộc tranh luận của hai nhà nghiên cứu người Anh, mà kết quả đã dẫn đến “lý thuyết chủng tộc” về nguồn gốc đẳng cấp hồi cuối thế kỷ 19. Phần thứ hai cũng là một cuộc tranh luận, nhưng chủ yếu đến từ

các học giả Ấn Độ để bác bỏ “lý thuyết chủng tộc” và hình thành nên “lý thuyết ngẫu nhiên” về sự hình thành đẳng cấp. Phần thứ ba sẽ là nội dung của các nghiên cứu di truyền hiện đại và ảnh hưởng của nó đến lý thuyết chủng tộc và lý thuyết ngẫu nhiên.

### 2.2.1. Cuộc tranh luận Risley – Nesfield và sự ra đời của lý thuyết chủng tộc

Cuộc tranh luận giữa hai nhà nghiên cứu đồng thời cũng là hai nhà quản lý người Anh tại Ấn Độ J C Nesfield và H H Risley bắt đầu với việc Nesfield đưa ra nhận định “vấn đề nguồn gốc đẳng cấp không chỉ là về chủng tộc, mà còn là về văn hóa” [5, tr.4]. Trong cuốn sách *Brief view of the caste system of the North West Provinces and Oudh* (tạm dịch: Tổng quan về hệ thống đẳng cấp ở các hành tỉnh Tây Bắc và Oudh) được công bố năm 1885, Nesfield đã phát triển một lý thuyết cho rằng đẳng cấp có khởi nguyên từ nghề nghiệp, và “những đẳng cấp giữ những nghề nghiệp cao cấp hơn sẽ có vị trí xã hội cao hơn những đẳng cấp giữ những nghề nghiệp thấp hèn hơn” [5, tr.88]. Nesfield tìm cách bác bỏ các lý thuyết chủng tộc bằng cách chứng minh rằng không có sự khác biệt về hình thể giữa những người thuộc đẳng cấp cao hơn (upper-castes) so với những người thuộc đẳng cấp thấp hơn (lower-castes). Ông cho rằng phần lớn những người thuộc đẳng cấp Brahmin **không** có màu da sáng hơn hay có những đặc điểm nhân thể tốt đẹp hơn so với những người thuộc đẳng cấp dưới. “*Một người Brahmin ở Bengal trông rất giống những người Bengal khác, một người Brahmin ở Hindustan giống với mọi người Hindustan khác và một người Brahmin ở Mahratt giống với mọi người Mahratt khác, và điều đó chứng minh rằng những người Brahmin ở bất cứ đâu không hề khác gì trong dòng máu so với những người đồng hương của họ*” [5, tr.75].

Ngược lại, theo Risley, *hệ thống đẳng cấp được hình thành từ sự xung đột chủng tộc (racial clash)*. Ông cho rằng chủng tộc Aryan “da sáng màu” đã vào tiểu lục địa Ấn Độ từ phía tây bắc và chinh phục chủng tộc Dravidian “da đen” bản địa [6, tr.55]. Lý giải của Risley cho rằng người Aryan sau khi xâm lược đã chinh phục chủng tộc yếu thế hơn, bắt giữ phụ nữ theo nhu cầu của họ và tạo ra các thế hệ con lai, qua đó trở thành một đẳng cấp cao hơn [6, tr.273-277].

Trong cuốn sách *The People of India* (tạm dịch: Con người Ấn Độ), Risley cho rằng hệ thống đẳng cấp

đã phát sinh từ sự hỗn huyết giữa người Aryan và người Dravidian. Theo đó, những người càng nổi trội về đặc điểm nhân chủng học của người Aryan thì càng có địa vị cao hơn trong xã hội.

Risley đã đưa vào các lập luận sau đây để minh chứng cho lý thuyết của mình:

+ Từ cuộc xâm lược của người Aryan đến Ấn Độ khoảng 3000 năm trước, một trật tự xã hội đã được thành lập, trong đó người Aryan chiếm các đẳng cấp cao hơn, trong khi người Dravidian thuộc về các đẳng cấp thấp.

+ Người Aryan chiếm vị trí cao hơn trong xã hội vì họ có những đặc điểm nhân chủng học riêng rẽ mà bằng cách nào đó làm cho họ trở nên “cao cấp” hơn so với người Dravidian (tất nhiên theo cá nhân tôi, lý giải này hoàn toàn mang tính phân biệt chủng tộc. Nó dựa trên niềm tin rằng các cá nhân từ những nhóm đặc biệt nào đó vốn dĩ “cao cấp” hơn so với các cá nhân từ những nhóm khác).

+ Kể từ cuộc xâm lược của người Aryan thì hệ thống xã hội Ấn Độ tương đối ổn định và hệ thống đẳng cấp được duy trì.

+ Tại thời điểm cuốn sách được công bố, tức cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20, có một thực tế rằng những người Ấn Độ có gốc là người Aryan hoặc có đặc điểm nhân chủng học của người Aryan thì thường nằm trong các đẳng cấp cao hơn và ngược lại.

Lý thuyết chủng tộc về sự hình thành đẳng cấp đã khuyến khích các ý tưởng phân biệt chủng tộc, vốn dĩ ban đầu được phát triển để làm tôn lên địa vị của người châu Âu ở tiểu lục địa. Nó bảo vệ cho sự phân biệt đối xử dựa trên cơ sở phân biệt đẳng cấp trong xã hội. Trong bài viết "Thuyết ưu sinh Hindu" đăng trên Tạp chí Di truyền (Journal of Heredity) năm 1927, T N Roy đã liệt kê ra một loạt các “đặc tính tinh thần và đạo đức” ưu việt mà các thành viên của đẳng cấp Brahmins “sở hữu một cách tự nhiên” và khẳng định “đẳng cấp Brahmin nguyên bản là chủng tộc có màu da trắng” [14, tr.67-72].

Roy không phải là học giả duy nhất ủng hộ lý thuyết chủng tộc. Trong các bài giảng của mình vào những năm 1926, học giả Radhakrishnan nói rằng “sự hỗn huyết bừa bãi giữa các chủng tộc không được các nhà tư tưởng Hindu khuyến khích” và miêu tả “đẳng cấp, về khía cạnh chủng tộc, được khẳng định bởi sự đa dạng về các nhóm người” [15, tr.73-77].

## 2.2.2. Các học giả Ấn Độ với lý thuyết ngẫu nhiên

Các học giả Ấn Độ đã “phản pháo” lại lý thuyết chủng tộc của Risley ngay từ đầu thế kỷ 20. Năm 1909, S V Ketkar đã lập luận rằng các đẳng cấp là kết quả của các cuộc xung đột giữa các bộ tộc với nhau hơn là về vấn đề giữa người Aryan và người Dravidian [7:168-170]. Quan điểm của Ketkar là tất cả người dân Ấn Độ, với một số ngoại lệ hạn chế đến từ miền đông Ấn Độ, đều thuộc về một chủng tộc duy nhất, đồng thời bày tỏ lo ngại rằng các lý thuyết chủng tộc có thể gây ra sự chia rẽ trong xã hội Ấn Độ [7, tr.78].

Cùng quan điểm với Ketkar, B S Guha trong một báo cáo của mình cũng chỉ trích lý thuyết của Risley là thiếu thuyết phục và sử dụng phương pháp lấy mẫu sai [8].

Nhiều chỉ trích khác đối với lý thuyết chủng tộc cũng được tuyên bố trong những năm tiếp theo, và kết quả của chúng là đã tạo ra một cách lý giải khác về nguồn gốc của chế độ đẳng cấp, được tạm gọi là “lý thuyết ngẫu nhiên”. Theo quan điểm này, *chế độ đẳng cấp là sản phẩm của những sự kiện lịch sử cụ thể, có thể bị giới hạn trong một khoảng thời gian và địa điểm cụ thể*. Một số phát hiện mới dùng để lập luận cho lý thuyết ngẫu nhiên:

+ Những người từ các đẳng cấp khác nhau lại có các đặc điểm nhân trắc học giống nhau: nghiên cứu của Kosambi [9, tr.524-552] và Ghurye [10].

+ Các dữ liệu nhân trắc học có được từ nghiên cứu một đẳng cấp duy nhất cho thấy rằng các đẳng cấp con trong nó có thể không có mối quan hệ gần gũi với nhau: nghiên cứu của Karve và Malhotra [11].

+ Các nhóm đặc biệt đã hợp nhất lại để hình thành nên hệ thống đẳng cấp ở các cấp độ khác nhau và vào những thời điểm khác nhau, tùy từng hoàn cảnh lịch sử cụ thể (chứ không phải vì nguồn gốc chủng tộc của họ), và đẳng cấp đã được tăng lên hay giảm xuống dựa trên cơ sở về sự thành công hay thất bại về mặt chính trị: nghiên cứu của Ketkar [7], Kosambi [9] và Karve [12].

+ Đẳng cấp không phải có nguồn gốc từ thời cổ xưa mà là một sự sáng tạo tương đối gần đây: nghiên cứu của Dirks [13].

+ Theo B R Ambedkar, đẳng cấp được hình thành thông qua sự phân tách của một chủng tộc đồng nhất thành các nhóm nội hôn. Ambedkar đã đưa ra hai giả thuyết cho lý giải này. Giải thuyết thứ nhất chấp nhận rằng có một cuộc xâm lược của người Aryan và cho

rằng có một sự hỗn huyết đáng kể giữa hai chủng tộc Aryan và Dravidian [16]. Giả thuyết thứ hai được Ambedkar trình bày trong một tác phẩm sau đó, phủ nhận hoàn toàn có một cuộc xâm lược của người Aryan.

Phần dưới đây, tôi sẽ nói rõ hơn về đóng góp của hai học giả Ấn nổi bật trong việc hình thành lý thuyết ngẫu nhiên là G. S. Ghurye và B. R. Ambedkar.

Nhà xã hội học Ghurye đã tái kiểm tra các dữ liệu trong cuộc điều tra dân số của Risley bằng cách sử dụng các phương pháp mới và kết luận rằng trong những khu vực mà ngày nay thuộc về các bang Uttar Pradesh và Bihar, các tổ tiên người Aryan thuộc về các đẳng cấp cao. Tuy vậy, Ghurye cũng phát hiện ra rằng không hề có mối liên hệ nào giữa các đặc trưng của người Aryan ở Punjab với tình trạng đẳng cấp ở Bengal và Bombay (Mumbai ngày nay), cũng như ở Odisha và toàn bộ miền nam Ấn Độ. Với những phát hiện này, lý thuyết chủng tộc về một cuộc xâm lược của người Aryan và đồng thời họ cũng là tổ tiên của những người thuộc đẳng cấp cao trong hệ thống đẳng cấp có nguy cơ đổ vỡ.

Tuy nhiên, thay vì nhấn mạnh là đã có một lỗ hổng trong lý thuyết chủng tộc, Ghurye lại phát triển một phiên bản sửa đổi để giải thích cho nguồn gốc của hệ thống đẳng cấp ở bên ngoài Uttar Pradesh và Bihar. Ông đã đưa ra một giả thuyết rằng những người Brahmins từ vùng đồng bằng sông Hằng đã đi “khai phá” các vùng đất còn lại của Ấn Độ và mang theo ý tưởng về đẳng cấp. Về mặt tổng thể, Ghurye cho rằng nguồn gốc của chế độ đẳng cấp ở khu vực đồng bằng sông Hằng có thể được giải thích thông qua lý thuyết chủng tộc, trong khi đối với phần còn lại của Ấn Độ, nó là kết quả của một quá trình văn hóa phái sinh.

Ngược lại với Ghurye, Ambedkar đã đưa ra một quan điểm thay thế hoàn toàn lý thuyết chủng tộc. Quan điểm của Ambedkar là đặc biệt quan trọng, không những vì ông là một học giả hàng đầu trong các vấn đề về đẳng cấp và chính trị (Ambedkar xuất thân từ đẳng cấp Dalit và sau này là người đứng đầu Ủy ban soạn thảo Hiến pháp của Cộng hòa Ấn Độ), mà bởi vì những đóng góp của ông cho lý thuyết về sự hình thành đẳng cấp. Ambedkar đã bác bỏ lý thuyết chủng tộc và tấn công vào những người đã “dùng sinh học để bảo vệ hệ thống đẳng cấp”. Ông nhấn mạnh về nghiên cứu của Nesfield với kết luận không hề có sự khác biệt về chủng tộc giữa các đẳng cấp khác nhau trong cùng một khu vực, đồng

thời kết luận “hệ thống đẳng cấp là sự phân biệt trong xã hội giữa những người cùng chủng tộc” [16, tr.265].

Thừa nhận về sự xâm lược của người Aryan, tuy nhiên Ambedkar cho rằng sau cuộc xâm lược, các chủng tộc khác nhau của Ấn Độ đã chiếm các vùng lãnh thổ khác nhau và hoặc ít hoặc nhiều, đã có sự dung hòa về văn hóa. Ambedkar cũng tấn công vào lý thuyết ưu sinh, vốn được tạo ra để bảo vệ cho hệ thống đẳng cấp.

### **2.2.3. Các nghiên cứu về di truyền học hiện đại**

Vào giữa những năm 1990, các nhà khoa học bắt đầu sử dụng di truyền học như một công cụ để kiểm tra nguồn gốc của chế độ đẳng cấp cũng như mức độ liên hệ giữa các đẳng cấp với nhau. Kể từ đó, hàng loạt các nghiên cứu về di truyền học về hệ thống đẳng cấp đã được ra đời.

Các nghiên cứu di truyền học đầu tiên cho ra những kết luận phù hợp với lý thuyết ngẫu nhiên. Theo đó, không có sự liên hệ tương ứng giữa các mối quan hệ di truyền với cấu trúc văn hóa xã hội.

Thế nhưng các nghiên cứu tiếp theo lại đưa ra những kết quả rất khác nhau. Trong một nghiên cứu năm 2001, Michael Bamshad và các đồng sự đã kiểm tra dữ liệu di truyền của tám nhóm người ở bang Andhra Pradesh. Họ phát hiện ra rằng các cá nhân đến từ những đẳng cấp tương tự có quan hệ gần gũi về mặt di truyền hơn so với những người đến từ những đẳng cấp khác cách xa hơn. Phát hiện này phù hợp với lý thuyết chủng tộc hơn. Quan trọng hơn, Bamshad nhận thấy rằng những người thuộc đẳng cấp cao hơn thì càng có quan hệ gần gũi về mặt di truyền với người châu Âu. Nói cách khác, những người ở đẳng cấp cao hơn có tổ tiên hoặc ít ra là có liên quan đến người châu Âu. Phát hiện thứ hai này cũng ủng hộ cho lý thuyết chủng tộc.

Đây là bằng chứng khoa học đầu tiên sau hơn một thế kỷ ra đời của lý thuyết chủng tộc. Nhưng, các nghiên cứu di truyền sau đó cũng đã không thể hoàn toàn khẳng định cho kết luận của Bamshad. Cho đến nay, các công trình nghiên cứu sử dụng di truyền học nhằm tìm hiểu về nguồn gốc của chế độ đẳng cấp vẫn tiếp tục được thực hiện. Thêm nhiều bằng chứng mới được tìm ra và cuộc chiến giữa các lý thuyết vẫn chưa ngã ngũ.

### **3. Vài nhận xét**

Các lý thuyết về nguồn gốc của hệ thống đẳng cấp cũng như những bằng chứng về di truyền học hiện đại đã vén lên phần nào bức màn tôn giáo của hệ thống đẳng cấp. Trong kinh Vệ đà (Rig-Veda), bản kinh cổ xưa nhất của Hindu giáo thì cả bốn đẳng cấp trong hệ thống varna đều được sinh ra từ cơ thể của người sơ thủy (Purusa): Brahmins sinh ra từ miệng, Kshatriyas sinh ra từ tay, Vaishyas sinh ra từ bắp vế và Shudras sinh ra từ chân. Như vậy, chưa xét đến tính đúng sai thì đầu tiên những nghiên cứu về nguồn gốc của hệ thống đẳng cấp đã bác bỏ “thần tính” về nguồn gốc hệ thống đẳng cấp. Điều này có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, vì nó sẽ dẫn đến sự phá bỏ quan niệm “đẳng cấp vốn là tự nhiên, là bất biến”. Đây là tiền đề để giải phóng các đẳng cấp dưới khỏi hệ thống đẳng cấp nghiêm khắc và là bước quan trọng để dẫn đến giải phóng con người.

Thứ hai, các nghiên cứu đã chỉ ra rằng đẳng cấp bắt nguồn từ các yếu tố lịch sử, kinh tế chính trị - xã hội chứ không phải là từ tôn giáo. Và không ngoại trừ khả năng, hệ thống đẳng cấp chính là công cụ được các nhà thống trị tạo ra nhằm mục đích thiết lập một cấu trúc xã hội ổn định, trật tự và có lợi cho họ để dễ bề cai trị. Hệ thống này đã được đồng bộ hóa với tôn giáo để tăng sự áp đặt lên người dân.

Trong suốt quá trình nghiên cứu về nguồn gốc hệ thống chủng tộc, các lý thuyết đều có liên quan và hỗ trợ cho các mục đích chính trị và xã hội nhất định.

Trong thời kỳ còn là thuộc địa của Anh, kết luận của những nghiên cứu về hệ thống đẳng cấp ở Ấn Độ có liên quan đến các cuộc tranh luận về chủ nghĩa dân tộc. Chính Risley đã khẳng định rằng hệ thống đẳng cấp đã làm suy yếu khả năng tự quyết của Ấn Độ trong việc trở thành quốc gia độc lập.

Từ phía mẫu quốc Anh, việc lý thuyết chủng tộc ra đời đã tăng thêm tính “chính danh” cho sự cai trị, với sự khẳng định rằng người Aryan là chủng tộc có vị trí cao hơn trong bậc thang đẳng cấp và như thế, người Anh cũng là dân tộc có quyền cai trị Ấn Độ. Theo tư duy của các nhà cai trị người Anh, những người dân Ấn Độ thuộc các đẳng cấp dưới với hàng nghìn năm bị ăn sâu vào máu thịt về chế độ đẳng cấp, sẽ dễ dàng cam chịu sự thống trị và nô dịch của họ vốn là những người có cùng chủng tộc với những người thuộc đẳng cấp trên trong hệ thống đẳng cấp.

Tất nhiên, lý thuyết chủng tộc đã không hề nhận được sự đón nhận ưu ái nào từ phía các học giả Ấn Độ,

thay vào đó là các chỉ trích, tranh luận và bác bỏ. Có lý do chính trị - xã hội đằng sau động thái này. Thời điểm lý thuyết chủng tộc của Risley ra đời cũng là lúc mà các cuộc vận động dân chủ và độc lập cho Ấn Độ đang lên cao. Chưa nói tới sự đúng sai thì việc công nhận lý thuyết chủng tộc sẽ dẫn đến các tác động xấu đối với những người thuộc các đẳng cấp dưới, vốn là thành phần đông đảo trong xã hội và dễ bị lôi kéo trong các phong trào đòi độc lập. Do đó, hàng loạt các nghiên cứu xuất phát từ phía Ấn Độ đã ra đời để phản bác lại lý thuyết chủng tộc. Tất cả chúng, có thể được gộp chung lại để hình thành nên lý thuyết ngẫu nhiên.

Hệ thống đẳng cấp hiện nay đang là rào cản rất lớn ảnh hưởng đến quá trình phát triển của Ấn Độ. Các khảo sát gần đây cho thấy sự phân biệt đối xử giữa các đẳng cấp vẫn không có dấu hiệu suy giảm mà ngược lại đang có xu hướng nghiêm trọng hơn. Cuộc tổng điều tra năm 2014 cho thấy tỉ lệ người dân thuộc các đẳng cấp dưới, đặc biệt là những người thuộc về đẳng cấp Dalit đang phải đối mặt với sự kỳ thị nặng nề với việc chiếm tỉ lệ thấp nhất trong các tiêu chí: tiếp cận giáo dục, y tế, việc làm,... Những bất công xã hội liên quan đến các đẳng cấp dưới liên tục diễn ra, bất kể ở khu vực đô thị hay nông thôn, thể hiện sự căng thẳng trong xã hội Ấn Độ hiện đại.

Mặc dù chính phủ Ấn Độ đã hiến định về việc cấm thực hành bất cứ hành vi phân biệt đối xử đối với các đẳng cấp dưới, thì việc có những đạo luật riêng biệt về “bảo lưu” (reservation) đối với các đẳng cấp dưới cho thấy tình hình không hề lạc quan. Cụ thể, Ấn Độ đã lên danh sách các đẳng cấp dễ bị tổn thương, và gọi nó là “Các đẳng cấp định danh” (Scheduled Castes). Theo đó, tất cả các cơ quan nhà nước (bao gồm Quốc hội), trường đại học, quân đội, cảnh sát... đều phải dành một tỉ lệ nhất định số “ghế” của mình cho những đẳng cấp được định danh này. Việc này tuy có tác động tích cực đối với những người thuộc đẳng cấp dưới, nhưng lại thể hiện rõ sự bất lực của Ấn Độ trong việc ngăn chặn việc thực hành phân biệt đối xử.

### Chú thích:

Thuyết ưu sinh: là một tập hợp các niềm tin và thực hành nhằm mục đích nâng cao chất lượng di truyền của loài người. Đó là một triết lý xã hội ủng hộ việc cải thiện các đặc điểm di truyền của con người thông qua thúc đẩy sinh sản hữu tính cho những người có các đặc

điểm mong muốn (thuyết ưu sinh tích cực) hay giảm tỉ lệ sinh sản hữu tính đối với những người mang các đặc điểm không mong muốn (thuyết ưu sinh tiêu cực), hoặc cả hai. Ý tưởng về thuyết ưu sinh đã tồn tại ít nhất là từ thời Plato với đề xuất “giao phối có chọn lọc để tạo ra một lớp người ưu đẳng”. Tuy vậy, thuật ngữ "thuyết ưu sinh" (eugenics) chính thức được đề xuất bởi Francis Galton vào năm 1883. Thuyết ưu sinh hiện vẫn còn đang gặp nhiều tranh luận do do sự thực hành thuyết này một cách tàn bạo của Đức Quốc xã.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Cohen, Stephen P. (2001). *India: Emerging Power*. Brookings Institution Press.
- [2] Corbridge, Stuart; Harriss, John; Jeffrey, Craig (2013), *India Today: Economy, Politics and Society*, John Wiley & Sons.
- [3] Fowler, Jeaneane (1997), *Hinduism: Beliefs and Practices*, Sussex Academic Press
- [4] Basham, Arthur L. (1954), *The Wonder That Was India: A Survey of the Culture of the Indian Sub-Continent before the Coming of the Muslims*, Grove Press
- [5] Nesfield, J (1885), *Brief View of the Caste System of the North West Provinces and Oudh*, Allahabad.
- [6] Risley, H (1915), *The People of India*, London.
- [7] Ketkar, S (1909): *The History of Caste in India*, Ithaca: Cornell University Press.
- [8] Guha, B (1935): *The Racial Affinities of the Peoples of India, Cencus of India 1931, Volume 1, Part III A*, Simla, Government of India Press.
- [9] Kosambi, D (1958), *Indo-Aryan Nose Index*, New Delhi: Oxford University Press.
- [10] Ghurye, G (1969), *Caste and Race in India*, 5th edition, Bombay: Popular Prakashan
- [11] Karve, I and K Malhotra (1968), *A biological Comparison of Eight Endogamous Group of the Same Rank*, *Current Anthropology*, Vol 9, Nos 2-3
- [12] Karve, I (1961), *Hindu Society: An Interpretation*, Poona: Deccan College
- [13] Dirks, N (2001), *Castes of Mind: Colonialism and the Making of Modern India*, Princeton: Princeton University Press
- [14] Roy, T (1927), “Hindu Eugenics”, *Journal of Heredity*, Vol 18, No 2
- [15] Radhakrishnan, S (1926), *The Hindu View of Life*, London: George Allen & Unwin Ltd.
- [16] Ambedkar, B (1936), “Annihilation of Caste”, New Delhi: Oxford University Press.

## THEORIES OF THE ORIGINS OF THE CASTE SYSTEM IN THE INDIAN SOCIETY

**Abstract:** India is a country of diversity in all aspects: culture, religion, race and language. It is also the birthplace of many religions, including many major religions in the world like Hinduism, Jainism, Buddhism, Sikhism,...; each religion has its own character. Among them, Hinduism, which is the largest religion in India (with 966 million believers) and the third largest in the world in the number of believers (1,03 billion people), plays a key role in shaping the structure of the Indian society.

An important characteristic of the Indian social structure is the caste system, which has been exerting a long-term profound impact on the Indian society, bringing about many corollaries that still remain nowadays. This paper is to explore and introduce theories of the origins of the caste system as well as the relations between these theories with the socio-political situation of India.

**Key words:** caste system; Hindu; racial theories; contingent theories; varna